

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án: 782/2025/HS-PT

Ngày: 25/8/2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Vũ Thị Thu Thủy**.

Các Thẩm phán:

Ông Hoàng Văn Thành

Bà Nguyễn Thị Trâm Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Việt Hùng** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà **Giang Thị Ánh Tuyết**- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2025, tại TAND thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 675/TLPT-HS ngày 01 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo **Bùi Anh T** do có kháng cáo của **Bùi Anh T** đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 49/2025/HSST ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo: **Bùi Anh T**; sinh ngày 21 tháng 10 năm 2001; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: khu L, xã K, tỉnh Phú Thọ (địa chỉ cũ: Khu L, thị trấn B, huyện K, tỉnh Hòa Bình); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 12/12; Con ông: Bùi Văn T1; Con bà: Bùi Thị T2; Vợ, con: Chưa có; Nhân thân, tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/3/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 Công an thành phố H. có mặt

Bị hại: bà Nguyễn Thị T3, sinh năm 1970 (đã chết) Trú tại: Thôn T, xã D, huyện T, TP Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại không có kháng cáo:

1. Chị Mai Thị Thanh H, sinh năm 1996;
2. Chị Mai Thị Thu H1, sinh năm 1992;

Đều trú tại: thôn T, xã D, huyện T, Hà Nội

Đại diện theo ủy quyền của chị Mai Thị Thu H1: Chị Mai Thị Thanh H, sinh năm 1996; trú tại: thôn T, xã D, huyện T, Hà Nội, (vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo:

1. Anh **Nguyễn Viết C**; sinh năm 1989. Trú tại: thôn E, xã Q, huyện C, TP Hà Nội, (Vắng mặt).

2. Ông **Bùi Văn T1**, sinh năm 1981; Trú tại: Khu L, thị trấn B, huyện K, tỉnh Hòa Bình, (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Anh T (có giấy phép lái xe hạng C theo quy định) được Nguyễn Viết C giao cho điều khiển chiếc xe ô tô tải BKS 29K-131.26 để chở nguyên vật liệu cho công trình xây dựng ở khu vực quận H, thành phố Hà Nội.

Khoảng 04 giờ ngày 22/3/2025, sau khi chở vật liệu xong thì T điều khiển xe ô tô đi trên đường Q hướng H - V để về bãi xe ở thôn E, xã Q cất xe, đến khoảng 04 giờ 45 phút cùng ngày, khi đi đến gần khu vực ngã tư V, xã D, cách đầu nối ngã tư Vác khoảng 20-30m, T quan sát thấy xung quanh khu vực ngã tư (có đèn tín hiệu giao thông màu xanh) có rất đông người đang mua bán rau (khu vực họp chợ rau buổi sáng). Lúc này bà Nguyễn Thị T3 sau khi mua bán hàng xong đã điều khiển xe đạp mini màu đỏ đi hướng H - Ú. T bắt đầu giảm tốc độ xe để cho xe đi từ từ và bật xi nhan bên phải để báo hiệu chuyển hướng xe rẽ vào đường Tỉnh lộ 429A. Khi bà T3 đi vào ngã tư, đi phía trước bên phải đầu xe ô tô của T thì T đã không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn khi chuyển hướng xe, dẫn đến xe ô tô do T điều khiển đã đâm vào xe đạp do bà T3 điều khiển. Hậu quả: bà T3 tử vong tại hiện trường, xe đạp bị hư hỏng.

Vật chứng thu giữ: 01 xe ô tô tải màu xanh, BKS 29K-131.26 mang tên Nguyễn Viết C, xe đang thế chấp tại ngân hàng N1, chi nhánh huyện C; 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C mang tên Bùi Anh T; 01 chiếc xe đạp màu đỏ; 01 USB video ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông.

Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra xác định nồng độ cồn của Bùi Anh T: 0,000mg/l; kiểm tra ma túy: âm tính với ma túy

Tiến hành khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đường hai chiều, có vạch sơn liền nét, đứt quãng màu vàng chia

làm hai chiều đường riêng biệt, mặt đường nhựa phẳng có chiều rộng 10,7 mét. Chiều đường từ H đi Ú rộng 5,5 mét, hai bên đường là khu dân cư. Vị trí xảy ra tai nạn giao thông là tại nút giao giữa đường Q và đường tỉnh lộ 429A, có đèn tín hiệu giao thông thuộc địa phận xã D, huyện T, thành phố Hà Nội.

Tại bản kết luận giám định 3263/KL-KTHS ngày 08 tháng 05 năm 2025 của V - Bộ C1 kết luận: “1. Cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số 29K-131.26 và xe đạp mini màu đỏ: Dấu vết trượt, mất bụi đất màu nâu ở mặt ngoài tấm kim loại phía dưới gầm đầu xe ô tô biển số 29K-131.26 (ảnh 6 trong bản ảnh giám định) có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt, xước, bám dính bụi đất màu nâu ở mặt ngoài bên phải lớp bánh trước xe đạp mini màu đỏ (ảnh 7 trong bản ảnh giám định) khi xe đạp này đổ nằm nghiêng bên phải. Dấu vết va chạm ở xe đạp mini màu đỏ tại vị trí này có từ vành ra ngoài mặt lặn.

2. Vị trí va chạm trên mặt đường tại hiện trường giữa xe ô tô biển số 29K131.26 và xe đạp mini màu đỏ ở ngã tư giao nhau đường Q với đường ĐT429A.”

Tại bản kết luận giám định tử thi số 324/307/KLGĐTT-TTPY ngày 08 tháng 04 năm 2025 của Trung tâm pháp y – Sở Y kết:

“1. Các kết quả chính: Kết quả khám nghiệm: Nhiều vết sây sát, bầm tím, rách da vùng đầu, mặt, ngực, lưng, tay phải và chân phải. Vùng ngực bụng va chạm, chèn ép với vật tày lực tác động rất mạnh gây: Bầm tụ máu tổ chức dưới da vùng ngực phải; Gãy phức tạp cung xương sườn bên phải; Hở ngực phải có 1500ml máu lẫn máu đông; Ổ bụng có ít máu lẫn máu đông; Dạ, rách nhu mô phổi phải; Vỡ gan.

* Kết quả xét nghiệm, giám định khác: Kết luận Giám định Mô bệnh học: Dạ phổi; Dạ gan; Viêm gan, gan thoái hóa mỡ mức độ nặng; Tim, thực quản, thận, lách, dạ dày, tụy, tuyến thượng thận, tử cung: Sung huyết.

Kết luận Giám định Độc chất: Mẫu máu của nạn nhân Nguyễn Thị T3 giám định: Không tìm thấy; E, M. Mẫu máu của nạn nhân Nguyễn Thị T3 giám định: Không tìm thấy các chất ma túy kê trên.

2. Kết luận nguyên nhân chết: Nạn nhân Nguyễn Thị T3, sinh năm 1970 tử vong do “Chấn thương ngực, bụng rất nặng.”

Cáo trạng số: 46/CT– VKS ngày 02/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai đã truy tố bị cáo Bùi Anh T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 49/2025/HSST ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Phạt: Bị cáo Bùi Anh T 15 tháng tù về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Thời hạn tù tính từ ngày 22/3/2024. Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo.

Ngày 04/7/2025 bị cáo Bùi Anh T kháng cáo xin giảm hình phạt. Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội sau khi đánh giá tính chất mức độ hậu quả hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, sửa bản án hình sự sơ thẩm 49/2025/HSST ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội theo hướng giảm hình phạt cho bị cáo từ 3 tháng tù đến 6 tháng tù buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt còn lại từ 9 tháng tù đến 12 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hình thức:* Đơn kháng cáo của bị cáo, đúng về mặt chủ thể kháng cáo và trong thời hạn của luật định nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] *Về nội dung:* Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm phù hợp lời khai của người tham gia tố tụng khác, Kết luận giám định và các tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 22/3/2025, Bùi Anh T (có giấy phép lái xe ô tô hạng C theo quy định) điều khiển xe ô tô tải màu xanh, biển kiểm soát: 29K-131.26 trên đường Q hướng từ H đi V. Khi đi đến khu vực ngã tư V, thuộc địa phận P, xã D, huyện T, do không chú ý quan sát, T đã điều khiển xe ô tô chuyển hướng rẽ phải để đi vào đường Tỉnh lộ 429A, dẫn đến va chạm với bà Nguyễn Thị T3 đang điều khiển xe đạp mini đi phía trước cùng chiều, khiến bà T3 tử vong tại hiện trường.

Hành vi nêu trên của Bùi Anh T đã vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 15 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024, dẫn tới tai nạn nghiêm trọng gây hậu

quả chết người; Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015. Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai xét xử bị cáo về tội danh, điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật;

[3] *Xét kháng cáo của bị cáo đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn công cộng trật tự công cộng, và tính mạng của người khác gây mất trật tự an ninh xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cấp sơ thẩm bị cáo khai báo thành khẩn hành vi đã thực hiện, người đại diện hợp pháp cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, sau khi phạm tội ra đầu thú, được Lữ đoàn 144 khen thưởng Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng pháp luật; Bản án sơ thẩm nhận định phía bị cáo cùng chủ phương tiện đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “ bồi thường thiệt hại” thực hiện theo nguyên tắc quy định tại Điều 585, 591 Bộ luật dân sự có thiệt hại thì phải chịu trách nhiệm bồi thường nhưng không áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự mà áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là không chính xác.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự như nội dung đã nhận định trên nhưng cấp sơ thẩm phạt tù 15 tháng là nghiêm khắc không đánh giá hết các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Tại cấp phúc thẩm không có tình tiết mới.

Vì vậy Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2025/HSST ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội, giảm hình phạt cho bị cáo là có căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự,

[4] *Về án phí hình sự phúc thẩm:* Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 355; Điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Anh T;

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 49/2025/HSST ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội về phần hình phạt đối với bị cáo Bùi Anh T.

Căn cứ: Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, Khoản 2 điều 51; Điều 38; Khoản 3 Điều 54 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Phạt: Bị cáo Bùi Anh T 10 tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, thời hạn tù tính từ ngày 22/3/2025.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa PT. TAND Tối cao;
- TAND TP Hà Nội;
- TAND KV 6 ;
- VKSND TP. Hà Nội;
- Công an TP. Hà Nội;
- Phòng T.H.A DS KV 6;
- Lưu, lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

VŨ THỊ THU THỦY

